

## MÔ TẢ VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG AI TRADING – CÔNG CỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HIỆU QUẢ

### I. Tín hiệu cổ phiếu

Công cụ mạnh mẽ nhất của **AI Trading** chính là **Tín hiệu cổ phiếu**. Hệ thống trí tuệ nhân tạo sử dụng thuật toán Machine Learning, tổng hợp tín hiệu mua bán từ việc phân tích điểm **Xếp hạng ngành**, điểm **Xếp hạng cổ phiếu**, và **Trạng thái rủi ro thị trường**, xu hướng thị trường trên thời gian thực. Các **Tín hiệu** được đưa ra cho nhà đầu tư là danh sách các mã cổ phiếu được AI dự đoán sẽ có xác suất tăng giá cao trên thị trường. Chính là sản phẩm tổng hợp những tinh hoa nhất từ hệ thống AI.

Đây là sản phẩm Tín hiệu đầu tư ngắn hạn với lợi nhuận kì vọng lên đến 10% trong 8 phiên giao dịch từ ngày tín hiệu mua xuất hiện. Nội dung của bảng tín hiệu gồm các phần:

- **Trạng thái:** Thể hiện hành động mà tín hiệu đề xuất trong phiên giao dịch đối với mã cổ phiếu bao gồm: Mua, Giữ, Bán.
- **Mã:** Mã chứng khoán được tín hiệu.
- **Ngày GD:** Ngày có tín hiệu.
- **Giá mua:** Giá mua theo tín hiệu từ hệ thống.
- **Giá TT:** Giá thị trường - giá hiện tại của mã cổ phiếu, được cập nhật real-time.
- **Giá mục tiêu:** Là mức giá cao hơn 10% tính từ giá mua tín hiệu.
- **%LN:** Tỷ lệ % lợi nhuận hiện tại mà mã cổ phiếu đạt được kể từ thời điểm mua.
- **Ngày bán:** Ngày tín hiệu đề xuất bán mã cổ phiếu.
- **Loại tín hiệu:** Trường phái mà theo đó AI xác định và đưa ra tín hiệu mua/bán mã cổ phiếu.

Danh sách tín hiệu

Mã CK Mã CK Từ ngày: Đến ngày: 🔍

↑ Trạng thái	Mã CK	Ngày GD ↕	Giá mua	Giá thị trường	Giá mục tiêu	Tỷ trọng	%LN	Ngày Bán ↕	Loại tín hiệu
Nắm giữ	MBB	21/03/2024	24.25	23.45	26.7	20%	+4.33%	29/03/2024	🔍 x_canslim
Nắm giữ	CNG	21/03/2024	35.3	36.45	38.8	10%	+0.57%	29/03/2024	🔍 x_canslim
Nắm giữ	VGI	27/03/2024	37.8	48.3	41.6	10%	+15.34%	29/03/2024	🔍 x_canslim
Nắm giữ	TLG	20/03/2024	49.9	50.3	54.9	5%	-0.3%	29/03/2024	🔍 x_canslim
Nắm giữ	TCM	20/03/2024	46.1	43.7	50.7	10%	-1.52%	29/03/2024	🔍 x_canslim
Đã bán	VNB	20/03/2024	14	11.1	15.4	5%	+3.57%	29/03/2024	🔍 x_canslim
Bán	VEA	20/03/2024	36.2	36.7	39.8	10%	+3.87%	29/03/2024	🔍 x_canslim
Bán	DGW	20/03/2024	64.8	61.1	71.3	15%	+3.55%	29/03/2024	🔍 x_canslim
Bán	CNG	19/03/2024	33.3	36.45	36.6	10%	+6.31%	29/03/2024	🔍 x_canslim
Đã bán	VTP	20/03/2024	88.9	74.9	97.8	10%	-0.56%	29/03/2024	🔍 x_canslim
Đã bán	PNJ	20/03/2024	95.9	95.5	105.5	20%	+4.59%	29/03/2024	🔍 x_canslim
Đã bán	DRC	20/03/2024	32.25	30.05	35.5	10%	+1.55%	29/03/2024	🔍 x_canslim
Đã bán	QTP	20/03/2024	15.4	15.3	16.9	10%	+1.95%	29/03/2024	🔍 x_canslim
Đã bán	SZC	19/03/2024	42.6	40.1	46.9	10%	+1.29%	27/03/2024	🔍 x_canslim
Đã bán	DBD	18/03/2024	57	55.1	62.7	5%	-1.58%	26/03/2024	🔍 x_canslim
Đã bán	DGC	18/03/2024	122.9	116.6	135.2	20%	-2.6%	26/03/2024	🔍 x_canslim

Ảnh 1: Tín hiệu giao dịch ngắn hạn

Nhà đầu tư có thể dễ dàng sử dụng công cụ tìm kiếm để tìm ra mã chứng khoán mình quan tâm trong danh sách tín hiệu. Ngoài ra, tính năng bộ lọc cũng rất tiện lợi trong việc giúp nhà đầu tư hiển thị các tín hiệu chỉ trong khoảng thời gian xác định hoặc click vào từng cột để sắp xếp danh sách tín hiệu theo tiêu chí mong muốn.

Danh sách tín hiệu

Mã CK Mã CK Từ ngày: Đến ngày: 🔍

↑ Trạng thái	Mã CK	Ngày GD ↕	Giá mua	Giá thị trường	Giá mục tiêu	Tỷ trọng	%LN
Nắm giữ	MBB	21/03/2024	24.25	23.45	26.7	20%	+4.33%
Nắm giữ	CNG	21/03/2024	35.3	36.45	38.8	10%	+0.57%
Nắm giữ	VGI	27/03/2024	37.8	48.3	41.6	10%	+15.34%
Nắm giữ	TLG	20/03/2024	49.9	50.3	54.9	5%	-0.3%
Nắm giữ	TCM	20/03/2024	46.1	43.7	50.7	10%	-1.52%
Đã bán	VNB	20/03/2024	14	11.1	15.4	5%	+3.57%
Bán	VEA	20/03/2024	36.2	36.7	39.8	10%	+3.87%

Ảnh 2: Tính năng bộ lọc của phần Tín hiệu

### Những điểm quan trọng cần lưu ý khi sử dụng công cụ tín hiệu cổ phiếu

- Tín hiệu cổ phiếu ngắn hạn có lợi nhuận kỳ vọng lên đến 10% trên 1 giao dịch trong 8 ngày giao dịch kể từ ngày tín hiệu.
- Tỷ lệ tạo lợi nhuận của tín hiệu lên đến 86% qua tất cả các giai đoạn biến động của thị trường khi mua đầy đủ các mã cổ phiếu có tín hiệu.
- Tín hiệu chỉ có giá trị với các giao dịch mua trong ngày vừa xuất hiện tín hiệu.
- Nhà đầu tư cần thực hiện đóng lệnh bất cứ khi nào hệ thống thông báo tín hiệu đóng lệnh, thể hiện Trạng thái Đóng ở cột Trạng Thái và thông báo notification bán mã cổ

phiếu trên điện thoại của nhà đầu tư.

Để sử dụng hệ thống một cách hiệu quả, nhà đầu tư nên thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: Tham gia mua ngay tại phiên tín hiệu.

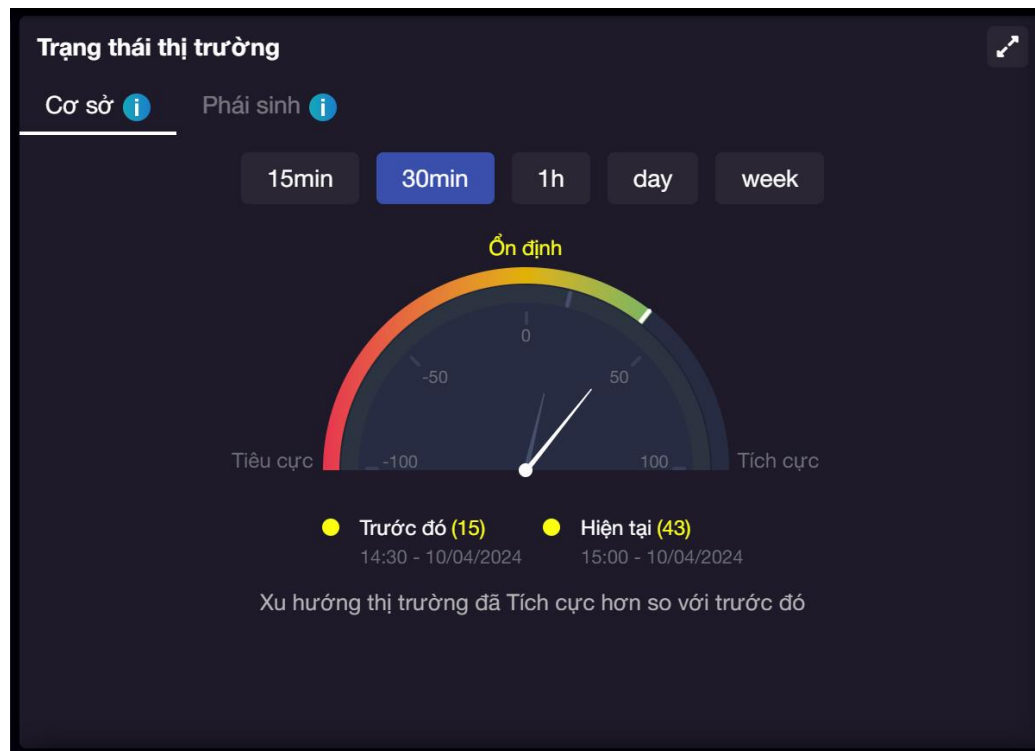
Bước 2: Kê lệnh mua sát giá mua của tín hiệu.

Bước 3: Đóng lệnh khi có thông báo từ hệ thống.

## II. Đồng hồ Trạng thái thị trường

- Đồng hồ **Trạng thái thị trường** là công cụ giúp nhà đầu tư quản lý danh mục đầu tư của họ bằng cách đánh giá mức độ rủi ro của thị trường. Tính năng này giống như một phong vũ biểu để xác định mức độ rủi ro khi tham gia thị trường tại thời điểm hiện tại.
- Đồng hồ Trạng thái thị trường gồm hai loại: Đồng hồ Trạng thái thị trường Cơ sở và Đồng hồ Trạng thái thị trường Phái sinh.

### 2.1 Đồng hồ Trạng thái thị trường Cơ sở (TTTTCS)



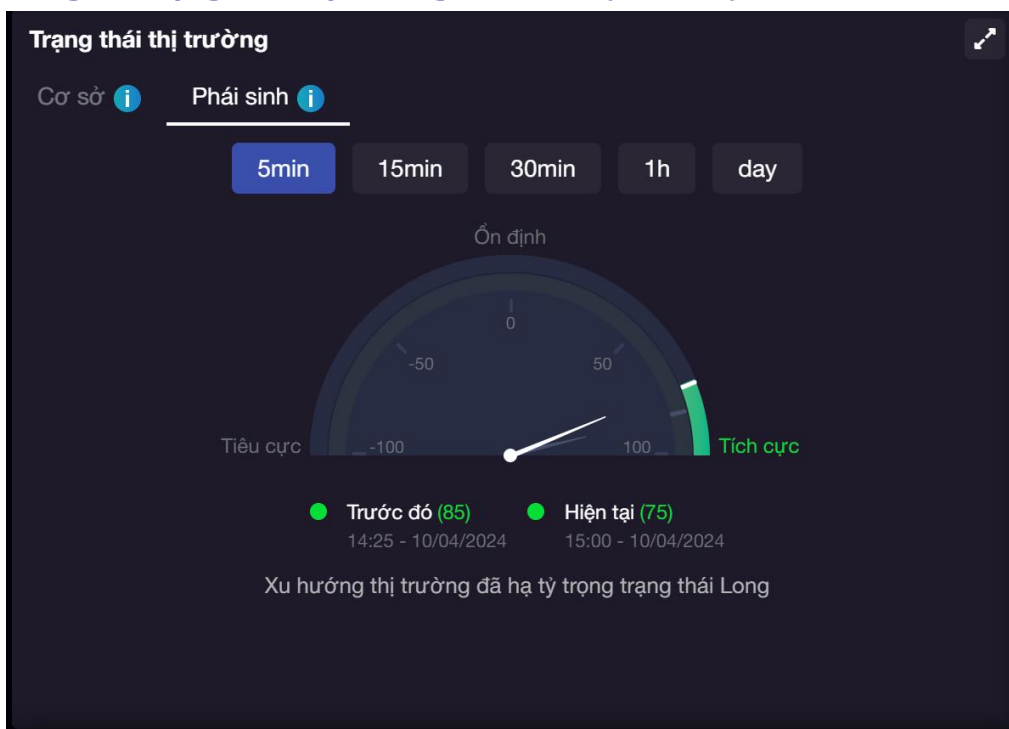
Ảnh 3: Đồng hồ Trạng thái thị trường Cơ sở

- Đồng hồ TTTTCS được cập nhật theo thời gian thực, đồng thời cho phép người dùng lựa chọn để so sánh xu hướng thay đổi theo từng thời điểm khác nhau trong quá khứ bao gồm 15 phút trước (15min), 30 phút trước (30min), 1 giờ trước (1h), 1 ngày trước (day) và 1 tuần trước (week) (**chú ý: nếu điểm thị trường không thay đổi, các mốc thời gian hiện tại và trước đó sẽ giữ nguyên cho đến khi có thay đổi thì mới**

**cập nhật).**

- Đồng hồ được chia theo dải điểm từ -100 đến 100, trong đó có 3 mức độ thị trường tương ứng: Tích cực (100 điểm), Ổn định (0 điểm), Tiêu cực (-100 điểm). Các kim đồng hồ sẽ chuyển động quanh các mốc này.
- Đồng hồ TTTTCS gồm 2 kim biểu thị xu hướng, trong đó kim dài, nổi bật thể hiện chỉ số thị trường ở thời điểm hiện tại (**kim hiện tại**); kim ngắn, mờ thể hiện chỉ số thị trường ở thời điểm trước đó (**kim trước đó**), cụ thể:
  - Khi kim hiện tại ở bên trái kim trước đó, mức độ rủi ro đang tăng lên, và nhà đầu tư nên thận trọng việc giải ngân hay thậm chí giảm tỉ trọng cổ phiếu trong danh mục trong những trường hợp như vậy.
  - Khi kim hiện tại ở bên phải kim trước đó, mức độ rủi ro đang giảm xuống, và là tín hiệu tích cực để nhà đầu tư cân nhắc giải ngân.

**2.2 Đồng hồ Trạng thái thị trường Phái sinh (TTTTPS)**



Ảnh 4: Đồng hồ Trạng thái thị trường Phái sinh

- Đồng hồ TTTTPS được cập nhật theo thời gian thực, đồng thời cho phép người dùng lựa chọn để so sánh xu hướng thay đổi theo từng thời điểm khác nhau trong quá khứ bao gồm 5 phút trước (5min), 15 phút trước (15min), 30 phút trước (30min), 1 giờ trước (1h) và 1 ngày trước (day) (**chú ý: nếu điểm thị trường không thay đổi, các mốc thời gian hiện tại và trước đó sẽ giữ nguyên cho đến khi có thay đổi thì mới cập nhật**).
- Đồng hồ được chia theo dải điểm từ -100 đến 100, trong đó có 3 mức độ thị trường tương ứng: Tích cực (100 điểm), Ổn định (0 điểm), Tiêu cực (-100 điểm). Các kim

đồng hồ sẽ chuyển động quanh các mốc này.

- Đồng hồ TTTTPS gồm 2 kim biểu thị xu hướng, trong đó kim dài, nổi bật thể hiện chỉ số thị trường ở thời điểm hiện tại (**kim hiện tại**); kim ngắn, mờ thể hiện chỉ số thị trường ở thời điểm trước đó (**kim trước đó**), cụ thể:
  - Khi kim hiện tại ở bên trái kim trước đó, mức độ rủi ro đang tăng lên, và nhà đầu tư nên thận trọng việc giải ngân hay thậm chí giảm vị thế trong những trường hợp như vậy.
  - Khi kim hiện tại ở bên phải kim trước đó, mức độ rủi ro đang giảm xuống, và là tín hiệu tích cực để nhà đầu tư cân nhắc giải ngân, tăng vị thế.

### III. Xếp hạng TOP ngành

STT	Mã ngành	Xếp Hạng	Thay đổi	Điểm
1	Tiêu dùng & bán lẻ	1/21	0	243
2	Ngân hàng	2/21	0	197
3	Bất động sản	3/21	0	172
4	Năng lượng	4/21	0	84
5	Y tế	5/21	▲ 2	79
6	Ngân hàng quốc d...	6/21	0	67
7	Thực phẩm, Đồ uống...	7/21	▲ 1	63
8	Bảo hiểm	8/21	▲ 10	55
9	Vận tải biển	9/21	▲ 4	48
10	Công nghệ thông tin	10/21	▲ 4	45
11	Công nghiệp	11/21	▼ -2	41
12	Tài chính	12/21	▼ -7	35
13	Thủy sản	13/21	▼ -2	34
14	BĐS Khu Công ng...	14/21	▼ -4	30
15	Xây dựng	15/21	▲ 4	27
16	Dịch vụ tiện ích	16/21	0	26

Ảnh 5: Xếp hạng top ngành

- Công cụ **Xếp hạng TOP ngành**: Công cụ này sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo từ DATX Việt Nam để hợp nhất dữ liệu từ hơn 50 nguồn tài chính uy tín, bao gồm: HOSE, HNX, Yahoo Finance, Bloomberg, Investing.com, Refinitive Eikon, báo cáo tài chính của các công ty niêm yết, Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch, các tổ chức tài chính và

công ty môi giới.

- Xếp hạng ngành cung cấp thông tin về những ngành công nghiệp nào hiện đang thu hút nhiều sự chú ý nhất, có triển vọng kinh doanh tích cực nhất và đang thu hút đầu tư đáng kể nhất. Với công cụ chấm điểm xếp hạng ngành của DATX Việt Nam, nhà đầu tư có thể xác định ngành nào đáng để đầu tư vào một cách nhanh chóng. Trong điều kiện thị trường thuận lợi, nhà đầu tư nên tập trung vào những ngành dẫn đầu thị trường, vì đây là những ngành sẽ có những cổ phiếu dẫn dắt thị trường.
- X-Power sử dụng phương pháp độc quyền để phân loại các ngành công nghiệp, khác với phân loại tiêu chuẩn ICB và tiêu chuẩn GICS để cung cấp một cái nhìn chi tiết và phản ánh chân thực hơn về tính đại diện ngành của các mã cổ phiếu.
- Ở trên giao diện tab AI Trading, tại mục Xếp hạng top ngành, nhà đầu tư sẽ thấy bảng liệt kê các mã ngành, xếp hạng, sự thay đổi về thứ hạng so với phiên gần nhất, và điểm chỉ số của 21 ngành trên hệ thống. Giao diện này cung cấp cho nhà đầu tư một cái nhìn tổng quát về xếp hạng và sự thay đổi thứ hạng của các ngành, cụ thể:
  - Cột “Điểm” ở cuối bảng chính là chỉ số DATX của ngành. **Chỉ số DATX** được xác định bởi thuật toán AI của DATX, tổng hợp từ nhiều loại dữ liệu để đo lường Momentum, Volume, Growth, Stable rate của ngành, phản ánh sức mạnh của ngành.
  - Cột “Xếp hạng” cho thấy thứ tự của ngành so với tổng số ngành, dựa trên điểm chỉ số DATX.
  - Cột “Thay đổi” biểu diễn sự thay đổi về thứ hạng của ngành so với ngày giao dịch trước đó. Ngành có sự thay đổi thứ hạng tăng càng lớn, thì càng thể hiện sự đột biến về sức mạnh ngành so với các ngành khác và là dấu hiệu tích cực đối với ngành, và ngược lại.

#### IV. Xếp hạng TOP cổ phiếu

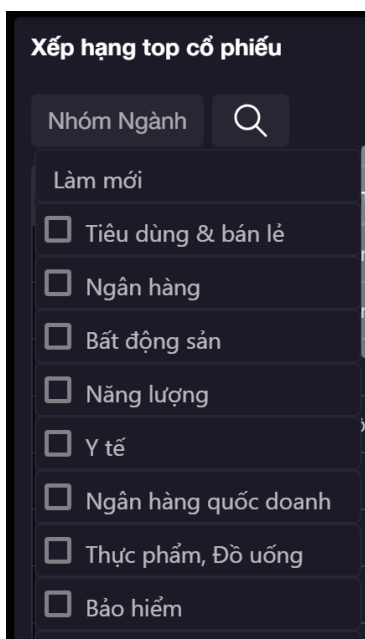
Mã CK	Mã ngành	Xếp Hạng	Thay đổi	Điểm
PNJ	Tiêu dùng & bán lẻ	1/387	▲ 7	856
MWG	Tiêu dùng & bán lẻ	2/387	▼ -1	833
VHM	Bất động sản	3/387	▲ 95	829
QNS	Thực phẩm, Đồ uống	4/387	▲ 38	758
LPB	Ngân hàng	5/387	▲ 83	734
HDG	Bất động sản	6/387	▲ 9	729
TNT	Bất động sản	7/387	▲ 88	723
HDB	Ngân hàng	8/387	▲ 50	720
VEA	Tiêu dùng & bán lẻ	9/387	▲ 165	715
HVN	Tiêu dùng & bán lẻ	10/387	▲ 25	708
VC3	Bất động sản	11/387	▲ 56	696
VAB	Ngân hàng	12/387	▲ 44	689
TLG	Tiêu dùng & bán lẻ	13/387	▲ 125	643
NTL	Bất động sản	14/387	▲ 25	631
FPT	Công nghệ thông tin	15/387	▲ 17	628
CMG	Công nghệ thông tin	16/387	▲ 160	618

Ảnh 6: Xếp hạng top cổ phiếu

- Công cụ **Xếp hạng TOP cổ phiếu** thể hiện điểm số của từng cổ phiếu dựa trên dữ liệu từ 50 nguồn tài chính uy tín, xử lý bằng thuật toán AI Neural Network của DATX Việt Nam để đưa ra xếp hạng cho các cổ phiếu. Điểm số này phản ánh các tiêu chí liên quan đến dòng tiền, các chỉ báo kỹ thuật, sức khỏe tài chính... để đánh giá tình hình hiện tại của từng cổ phiếu.
- Rổ cổ phiếu được chấm điểm xếp hạng bao gồm 387 mã cổ phiếu đã được DATX Việt Nam chọn lọc theo các tiêu chí về thanh khoản và sức khỏe tài chính của S&P 500.
- Lớp phân tích sử dụng nhiều mô hình đánh giá cổ phiếu và thị trường kinh điển được DATX Việt Nam cải tiến để xử lý dữ liệu lịch sử và real-time.
- Các trọng số được đưa vào tính toán điểm số DATX Việt Nam bao gồm: Chỉ số ngành, chỉ số rổ cổ phiếu, chỉ số cơ bản, chỉ số khối lượng giao dịch. Nhà đầu tư dựa vào chỉ số trên để ra quyết định đầu tư cho từng cổ phiếu, và sẽ hiệu quả nhất khi kết hợp thêm các yếu tố như: Khối lượng giao dịch, Xu hướng thị trường, Xu hướng cổ phiếu, Dòng tiền.
- Ở trên giao diện tab AI Trading, tại mục Xếp hạng top cổ phiếu, nhà đầu tư sẽ thấy bảng liệt

kê các mã cổ phiếu (Mã CK), mã ngành, xếp hạng, sự thay đổi về thứ hạng so với phiên gần nhất, và điểm chỉ số của 387 cổ phiếu trên hệ thống. Giao diện này cung cấp cho nhà đầu tư một cái nhìn tổng quát về xếp hạng và sự thay đổi thứ hạng của các cổ phiếu, cụ thể:

- Cột “Điểm” là chỉ số DATX của mã cổ phiếu. **Chỉ số DATX** được xác định bởi thuật toán AI của DATX, tổng hợp từ nhiều loại dữ liệu để đo lường Momentum, Volume, Growth, Stable rate của mã cổ phiếu, phản ánh sức mạnh của mã cổ phiếu.
- Cột “Xếp hạng” cho thấy thứ tự xếp hạng của mã cổ phiếu trên tổng danh sách 387 mã cổ phiếu, dựa trên điểm số DATX.
- Cột “Thay đổi” là sự thay đổi về thứ hạng của mã cổ phiếu so với phiên trước đó. Mã cổ phiếu có sự thay đổi thứ hạng càng lớn thì càng thể hiện sự đột biến về sức mạnh so với các mã cổ phiếu khác và là dấu hiệu tích cực đối với mã cổ phiếu.
- Các mã cổ phiếu được phân loại theo 21 ngành đã nói ở trên, Nhà đầu tư có thể dùng bộ lọc tìm kiếm theo 1 hoặc nhiều ngành cụ thể để tìm thấy thông tin xếp hạng của mã mà mình quan tâm theo bộ lọc ở hình dưới:



Ảnh 7: Bộ lọc nhóm ngành